TẬP ĐỌC

HƠN MỘT NGHÌN NGÀY VÒNG QUANH TRÁI ĐẤT

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc lưu loát các tên riêng nước ngoài (*Xê-vi-la, Tây Ban Nha, Ma-gien-lăng, Ma-tan*) ; đọc rành mạch các chữ số chỉ ngày, tháng, năm.

Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng đọc rõ ràng, chậm rãi, cảm hứng ca ngợi Ma-gien-lăng và đoàn thám hiểm.

2. Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài.

Hiểu ý nghĩa câu chuyện : ca ngợi Ma-gien-lăng và đoàn thám hiểm đã dũng cảm vượt bao khó khăn, hi sinh, mất mát để hoàn thành sứ mạng lịch sử : khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và những vùng đất mới.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Ảnh chân dung Ma-gien-lăng.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 HS đọc thuộc lòng bài *Trăng ơi ... từ đâu đến ?*, trả lời câu hỏi về nội dung bài.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Bài đọc *Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất* giúp các em biết về chuyến thám hiểm nổi tiếng vòng quanh trái đất của Ma-gien-lăng, những khó khăn, gian khổ, những hi sinh, mất mát đoàn thám hiểm đã phải trải qua để thực hiện sứ mệnh vẻ vang.

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

GV viết lên bảng các tên riêng (*Xê-vi-la, Tây Ban Nha, Ma-gien-lăng, Ma-tan*) ; các chữ số chỉ ngày, tháng, năm (*ngày 20 tháng 9 năm 1519, ngày 8 tháng 9 năm*

1522, 1083 ngày), mời HS cả lớp đọc đồng thanh, giúp các em đọc đúng, không vấp váp các tên riêng, các chữ số.

– HS tiếp nối nhau đọc 6 đoạn của bài ; đọc 2 – 3 lượt (xem mỗi lần xuống dòng là một đoạn). GV kết hợp sửa lỗi phát âm cho HS, giúp các em hiểu nghĩa những từ ngữ được chú giải cuối bài đọc (*Ma-tan, sứ mạng).*

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai HS đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm toàn bài – giọng rõ ràng, chậm rãi, cảm hứng ngợi ca. Đọc rành rẽ những từ ngữ thông báo thời gian ; nhấn giọng những từ ngữ nói về những gian khổ, những mất mát, những hi sinh đoàn thám hiểm đã trải qua, sứ mạng vinh quang mà đoàn thám hiểm đã thực hiện được : *khám phá, mênh mông, Thái Bình Dương, bát ngát, mãi chẳng thấy bờ, uống nước tiểu, ninh nhừ giày, thắt lưng da, ném xác, nảy sinh, bỏ mình, không kịp, mười tám thuỷ thủ sống sót, mất bốn chiếc thuyền, gần hai trăm người bỏ mạng, khẳng định, phát hiện,...*

b) Tìm hiểu bài

Gợi ý trả lời các câu hỏi :

– Ma-gien-lăng thực hiện cuộc thám hiểm với mục đích gì ? (Cuộc thám hiểm của Ma-gien-lăng có nhiệm vụ khám phá những con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới.)

– Đoàn thám hiểm đã gặp những khó khăn gì dọc đường ? (Cạn thức ăn, hết nước ngọt, thuỷ thủ phải uống nước tiểu, ninh nhừ giày và thắt lưng da để ăn. Mỗi ngày có vài ba người chết phải ném xác xuống biển. Phải giao tranh với thổ dân.)

GV hỏi thêm : *Đoàn thám hiểm đã bị thiệt hại như thế nào ?* (Ra đi với năm chiếc thuyền, đoàn thám hiểm mất bốn chiếc thuyền lớn, gần hai trăm người bỏ mạng dọc đường, trong đó có Ma-gien-lăng bỏ mình trong trận giao tranh với dân đảo Ma-tan. Chỉ còn một chiếc thuyền với mười tám thuỷ thủ trở về.)

– Hạm đội của Ma-gien-lăng đã đi theo hành trình nào ?

GV giải thích : Đoàn thuyền xuất phát từ cửa biển Xê-vi-la nước Tây Ban Nha tức là từ châu Âu.

Lời giải (chọn ý c) : *Châu Âu (Tây Ban Nha) – Đại Tây Dương – châu Mĩ (Nam Mĩ) – Thái Bình Dương – châu Á (Ma-tan) – Ấn Độ Dương – châu Âu (Tây Ban Nha).*

– Đoàn thám hiểm của Ma-gien-lăng đã đạt những kết quả gì ? (Chuyến thám hiểm kéo dài 1083 ngày đã khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.)

– *Câu chuyện giúp em hiểu những gì về các nhà thám hiểm ?* (Những nhà thám hiểm rất dũng cảm, dám vượt mọi khó khăn để đạt được mục đích đặt ra. / Những nhà thám hiểm là những người ham hiểu biết, ham khám phá những cái mới lạ, bí ẩn. / Những nhà thám hiểm có nhiều cống hiến lớn lao cho loài người. /...)

c) Hướng dẫn đọc diễn cảm

– Ba HS tiếp nối nhau đọc 6 đoạn của bài. GV hướng dẫn các em đọc diễn cảm, thể hiện đúng nội dung bài theo gợi ý ở phần Luyện đọc.

– GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc diễn cảm một đoạn tiêu biểu. Có thể chọn đoạn sau :

Vượt Đại Tây Dương, Ma-gien-lăng cho đoàn thuyền đi dọc theo bờ biển Nam Mĩ. Tới gần mỏm cực nam thì phát hiện một eo biển dẫn tới một đại dương ***mênh mông****. Thấy sóng yên biển lặng, Ma-gien-lăng đặt tên cho đại dương mới tìm được là* ***Thái Bình Dương****.*

Thái Bình Dương ***bát ngát****, đi* ***mãi chẳng thấy bờ****. Thức ăn* ***cạn****, nước ngọt* ***hết sạch****. Thuỷ thủ phải* ***uống nước tiểu****,* ***ninh nhừ giày*** *và* ***thắt lưng da*** *để ăn. Mỗi ngày có* ***vài ba người chết*** *phải* ***ném xác*** *xuống biển. May sao gặp một hòn đảo nhỏ, được tiếp tế thức ăn và nước ngọt, đoàn thám hiểm* ***ổn định*** *được tinh thần.*

3. Củng cố, dặn dò

– GV : *Muốn tìm hiểu khám phá thế giới, ngay từ bây giờ, HS cần rèn luyện những đức tính gì ?* (ham học hỏi, ham hiểu biết, dũng cảm, biết vượt khó khăn,...)

– GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc, kể lại câu chuyện trên cho người thân.